

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 12/12/13

MẪU NHÃN

1.- MẪU GÓI 20g:



THÀNH PHẦN: Mỗi gói 20g chứa:
Nhôm phosphat.....2g
Tá dược:.....vd 1 gói

CHỈ ĐỊNH:

- Viêm dạ dày cấp và mãn.
- Loét dạ dày tá tràng.
- Hội lưu dạ dày - thực quản và các biến chứng (viêm thực quản).
- Cảm giác rát bỏng và chứng khó tiêu.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Tăng phosphat - huyết do suy thận.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

(Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng)

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN TRƯỚC SỬ DỤNG
TRƯỚC KHI DÙNG.
NƠI KHÔ, NHIỆT ĐỘ KHÔNG QUÁ 30°C,
TRÁNH ÁNH SÁNG.
ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM

Tiêu chuẩn: TCCS

CTY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA
184/2 Lê Văn Sỹ - P.10 - Quận Phú Nhuận - TPHCM
ĐT: (08) - 38440106 Fax: (84-8) - 38440446
Nhà Máy SX: Ấp Tân Bình, X.Tân Hiệp, H.Tân Uyên, T.Bình Dương

SỐ LỘ SX:

HD:

HỖN DỊCH UỐNG

VIFOSALGEL

Aluminium phosphat 2g
Gói 20g



2.- MẪU HỘP (Hộp 20 gói X 20g) thu nhỏ 80%:



HỖN DỊCH UỐNG

VIFOSALGEL

Aluminium phosphat 2g

Hộp 20 gói

Hộp 20 gói

VIFOSALGEL

Aluminium phosphat 2g

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN TRƯỚC SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG. NƠI KHÔ, NHIỆT ĐỘ KHÔNG QUÁ 30°C, TRÁNH ÁNH SÁNG, ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM

Tiêu chuẩn: TCCS
SĐK:
Số lô SX:
Ngày SX:
HĐ:

CITY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA
 14/2 Lê Văn Sĩ - P.10 - Quận Phú Nhuận - TP.HCM
 ĐT: (08) - 38440108 Fax: (08) - 38440448
 Nhà Máy SX: Ấp Tân Bình, Xã Tân Hiệp, Huyện Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương



HỖN DỊCH UỐNG

VIFOSALGEL

Aluminium phosphat 2g

VIDIPHA

Hộp 20 gói

VIFOSALGEL

Aluminium phosphat 2g

THÀNH PHẦN: Mỗi gói 20g chứa:
 Nhôm phosphat.....2g
 Tá dược:.....vd 1 gói
CHỈ ĐỊNH:
 -Viêm da cấp và mãn.
 -Loét da dày và loét.
 -Hội lỵ da dày - thực quản và các biến chứng (viêm thực quản).
 -Cảm giác rát bỏng và ngứa khó chịu.
CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
 -Miễn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.
 -Tăng phosphat - huyết do suy thận.
LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:
 (Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng)



5 .- MẪU TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC:

VIFOSALGEL HỖN DỊCH UỐNG	
THÀNH PHẦN: Mỗi gói 20g chứa: • Hoạt chất chính: Nhôm phosphat2g • Tá dược: Agar agar, đường trắng, natri CMC, natri citrat, methyl paraben, propyl paraben, ethanol 96%, menthol, sorbitol, nước tinh khiết.	
CHỈ ĐỊNH: • Viêm dạ dày cấp và mãn. • Loét dạ dày - tá tràng. • Hối lưu dạ dày - thực quản và các biến chứng (viêm thực quản). • Cảm giác rất bỏng và chướng khó tiêu.	
CHỐNG CHỈ ĐỊNH: • Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc. • Tăng phosphat - huyết do suy thận.	
LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG: Người lớn: • 1 - 2 gói, 2 - 3 lần/ngày. Dùng nguyên chất hay pha với một ít nước. • Hối lưu dạ dày - thực quản, viêm thực quản: uống sau bữa ăn hay trước khi đi ngủ. • Bệnh lý loét: uống 1 - 2 giờ sau bữa ăn và khi có cơn đau. • Viêm dạ dày, khó tiêu: uống trước bữa ăn. Trẻ em: • Dưới 6 tháng: 1/4 gói sau mỗi 6 cử ăn. • Trên 6 tháng: 1/2 gói sau mỗi 4 cử ăn.	
TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN: Có thể bị táo bón. Nên tăng lượng nước uống hằng ngày cho bệnh nhân trong trường hợp này.	
Ghi chú: Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc	
THẬN TRỌNG: Các thuốc kháng acid có thể làm giảm hiệu lực của nhiều thuốc khác. Nên dùng cách xa các thuốc khác khoảng 2 giờ.	
TƯƠNG TÁC THUỐC: • Khi phối hợp, sự hấp thu các thuốc sau bị giảm: thuốc kháng khuẩn (cyclin; fluoroquinolon; thuốc kháng lao: ethambutol và isoniazid; lincosamid); kháng histamin H₂: atenolon, metoprolol, propranolol; cloroquin; diflunisal; digoxin; diphosphonat; sodium fluorid; prednisolon và dexamethason; indomethacin; ketoconazol; thuốc an thần nhóm phenothiazin; penicillamin; muối sắt. • Không phối hợp với lactitol trong trường hợp bị bệnh não xơ gan do giảm sự acid hóa phân. • Khi dùng chung với salicylat, làm tăng bài tiết các salicylat qua thận do kiểm hóa nước tiểu.	
QUA LIỀU, XỬ TRÍ: Báo ngay cho bác sỹ khi dùng quá liều chỉ định	
QUI CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 20 gói x 20g.	
BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng	
HẠN DÙNG: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.	
TIÊU CHUẨN: TCCS	
CHÚ Ý: Không sử dụng thuốc nếu: • Gói thuốc bị rách, thủng, tróc nhãn. • Chai thuốc bị nứt, mất nhãn. • Phải ngưng dùng thuốc ngay và thông báo cho bác sỹ khi gặp những triệu chứng dị ứng. • Để xa tầm tay trẻ em. • Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sỹ. • Không dùng thuốc quá hạn dùng ghi trên nhãn.	
	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA 184/2 Lê Văn Sỹ, Phường 10, Quận Phú Nhuận, TP HCM ĐT: (08) - 38440106 Fax: (84 - 8) - 38440446 Nhà máy sản xuất: Ấp Tân Bình, xã Tân Hiệp, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh